

Số: /2024/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định về thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 28

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;
Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
Căn cứ Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra số /BC-KTNS ngày tháng năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, hoạt động thuê dịch vụ công nghệ

thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được sửa đổi, bổ sung tại khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam (Văn phòng Tỉnh ủy - đơn vị dự toán cấp I, các đơn vị dự toán ngân sách cấp dưới trực thuộc Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng huyện ủy, Văn phòng Thị ủy, Văn phòng Thành ủy là đơn vị dự toán trực thuộc ngân sách cấp huyện), cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

b) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (chỉ áp dụng đối với nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý).

c) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác liên quan.

Điều 2. Thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin (sau đây gọi là dự án hoặc kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin) sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc đầu tư, mua sắm các dự án hoặc kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin có giá trị từ 05 tỷ đồng trở lên/01 dự án hoặc 01 kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

2. Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh:

a) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định đầu tư, mua sắm các dự án hoặc kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin có giá trị dưới 05 tỷ đồng/01 dự án hoặc 01 kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; từ trên 500 triệu đồng/01 dự án hoặc kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin đến dưới 05 tỷ đồng/01 dự án hoặc 01 kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin đối với các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

b) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định đầu tư, mua sắm các dự án hoặc kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin có giá trị không quá 500 triệu đồng/01 dự án hoặc 01 kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định đầu tư, mua sắm các dự án hoặc kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin có giá trị từ trên 500 triệu đồng/01 dự án hoặc 01 kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin đến dưới 05 tỷ đồng/01 dự án hoặc 01 kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện.

4. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn quyết định đầu tư, mua sắm các dự án hoặc kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin có giá trị không quá 500 triệu đồng/01 dự án hoặc 01 kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII Kỳ họp thứ 28 thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Các Bộ: Tài chính, Thông tin và Truyền thông;
- Vụ Pháp chế : Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- HĐND-UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Công TTĐT tỉnh (*đăng công báo*);
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang